



BIỂU TỔNG HỢP CHỈ TIÊU, TIÊU CHUẨN

TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024 - ĐỢT 2 CỦA TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN 10

(Kèm theo Thông báo số 1961 /TB-TTYT ngày 18 tháng 1 năm 2024 của Trung tâm Y tế Quận 10)

TT	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng	Chuyên ngành/ Chuyên khoa	Tổng chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu
1	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III) V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa/ Bác sĩ Y học cổ truyền/ Bác sĩ chuyên khoa khác	6	a) Tốt nghiệp bác sĩ nhóm ngành Y học (trừ ngành Y học dự phòng) b) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ phù hợp vị trí việc làm. c) Các tiêu chuẩn khác theo quy định Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế và Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương theo chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ.
2	Bác sĩ Y học dự phòng	Bác sĩ y học dự phòng (hạng III) V.08.02.06	Bác sĩ Y học dự phòng	7	a) Tốt nghiệp bác sĩ y học dự phòng. b) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ phù hợp vị trí việc làm. c) Các tiêu chuẩn khác theo quy định Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế và Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương theo chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ.
3	Kỹ thuật y	Kỹ thuật y (hạng IV) V.08.07.19	Vật lý trị liệu/ Phục hồi chức năng	1	a) Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng... b) Các tiêu chuẩn khác theo quy định Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế và Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương theo chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; hộ sinh; kỹ thuật y.
4	Hộ sinh	Hộ sinh (hạng IV) V.08.06.16	Hộ sinh	2	a) Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Hộ sinh. b) Các tiêu chuẩn khác theo quy định Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế và Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương theo chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; hộ sinh; kỹ thuật y.

STT	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng	Chuyên ngành/ Chuyên khoa	Tổng chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu
5	Y tế công cộng	Y tế công cộng (hạng III) V. 08.04.10	Y tế công cộng, Quản lý Y tế, Bác sĩ (trừ ngành Y học cổ truyền)	6	a) Tốt nghiệp đại học trở lên nhóm ngành Y tế công cộng; đại học nhóm ngành Quản lý y tế; bác sĩ nhóm ngành Y học (trừ ngành Y học cổ truyền) trở lên b) Các tiêu chuẩn khác theo quy định Thông tư số 03/2022/TT-BYT ngày 26/4/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế và Thông tư số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng.
6	Tổ chức cán bộ	Chuyên viên 01.003	Công nghệ thông tin, Hệ thống Thông tin, Quản lý Nhà nước, Quản trị nhân lực, Văn thư - lưu trữ, Lưu trữ học, Quản trị văn phòng, ...	1	a) Tốt nghiệp đại học trở lên các chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm: chuyên ngành công nghệ thông tin (Hệ thống Thông tin, Công nghệ thông tin, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, ...) hoặc Quản lý Nhà nước, Quản trị nhân lực, Văn thư - lưu trữ, Lưu trữ học, Quản trị văn phòng, b) Các tiêu chuẩn khác theo Thông tư 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ về mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư và Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ.
7	Hành chính tổng hợp - Quản trị	Chuyên viên 01.003	Công nghệ thông tin, Hệ thống Thông tin quản lý, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Luật, ...	1	a) Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp vị trí việc làm: Công nghệ thông tin, Hệ thống Thông tin Quản lý, Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu, Luật, ... b) Các tiêu chuẩn khác theo Thông tư 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ về mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư và Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ.
8	Tài chính - Kế toán	Kế toán viên 06.031	Kế toán, Kiểm toán, Tài chính.	1	a) Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính. b) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ phù hợp vị trí việc làm. c) Các tiêu chuẩn khác theo quy định Thông tư số 66/2024/TT-BTC ngày 06/9/2024 của Bộ Tài chính Quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập.
Tổng cộng				25	